

BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9759/BCT-TTTN

V/v điều hành kinh doanh xăng dầu

Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: Các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 của Liên Bộ Công Thương - Tài chính quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 39/2014/TTLT-BCT-BTC);

Căn cứ Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT ngày 24 tháng 6 năm 2016 của Liên Bộ Tài chính - Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2014 quy định về phương pháp tính giá cơ sở; cơ chế hình thành, quản lý, sử dụng Quỹ Bình ổn giá và điều hành giá xăng dầu theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu (sau đây gọi tắt là Thông tư số 90/2016/TTLT-BTC-BCT);

Căn cứ Quyết định số 53/2012/QĐ-TTg ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình áp dụng tỷ lệ phối trộn nhiên liệu sinh học với nhiên liệu truyền thống;

Căn cứ khoản 1 Công văn số 172/VPCP-KTTH ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ về áp dụng biện pháp trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với xăng E5;

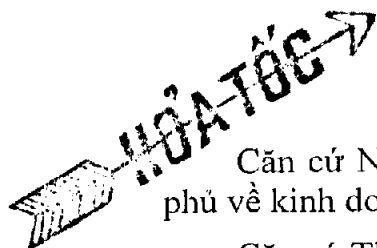
Căn cứ Công văn số 1072/BTC-QLG ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 14108/BTC-QLG ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về thuế nhập khẩu bình quân trong công thức tính giá cơ sở xăng dầu;

Căn cứ Công văn số 1156/BTC-QLG ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ Tài chính về điều hành kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ thực tế diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2017 đến hết ngày 19 tháng 10 năm 2017 (sau đây gọi tắt là kỳ công bố) và căn cứ nguyên tắc tính giá cơ sở theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BTC-BCT;

Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường, như sau:



Mặt hàng	Giá cơ sở kỳ trước liền kề ngày ¹ 05/10/2017 (đồng/lít,kg)	Giá cơ sở kỳ công bố ² (đồng/lít,kg)	Chênh lệch giữa giá cơ sở kỳ công bố với giá cơ sở kỳ trước liền kề	
			(đồng/lít,kg)	(%)
	(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	(4)=[(3):(1)]x100
1. Xăng RON 92	18.129	18.005	-124	-0,68
2. Xăng E5	17.841	17.744	-97	-0,55
3. Dầu điêzen 0.05S	14.768	14.590	-178	-1,21
4. Dầu hỏa	13.623	12.999	-624	-4,58
5. Dầu Madút 180CST 3.5S	11.848	11.744	-104	-0,87

Trước những diễn biến giá thành phẩm xăng dầu thế giới trong thời gian gần đây và thực hiện điều hành giá xăng dầu theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước, Liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định:

1. Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

1.1. Trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu

Giữ nguyên mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu như hiện hành.

1.2. Chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu

- Xăng khoáng: 130 đồng/lít;
- Xăng E5: 110 đồng/lít;
- Dầu điêzen: 180 đồng/lít;
- Dầu hỏa: 0 đồng/lít;
- Dầu madút: 100 đồng/kg.

2. Giá bán xăng dầu

Sau khi thực hiện việc trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu tại Mục 1 nêu trên, giá bán các mặt hàng xăng dầu tiêu dùng phổ biến trên thị trường không cao hơn mức giá:

- Xăng RON 92: không cao hơn 17.875 đồng/lít;
- Xăng E5: không cao hơn 17.634 đồng/lít;
- Dầu điêzen 0.05S: không cao hơn 14.410 đồng/lít;
- Dầu hỏa: không cao hơn 12.999 đồng/lít;
- Dầu madút 180CST 3.5S: không cao hơn 11.644 đồng/kg.

^{1,2} Tính trên cơ sở mức trích lập Quỹ Bình ổn giá xăng dầu theo quy định là 300 đồng/lít xăng khoáng, 0 đồng/lít xăng E5, 300 đồng/lít điêzen, 300 đồng/lít dầu hỏa, 300 đồng/kg dầu madút.

3. Thời gian thực hiện

- Trích lập và chi sử dụng Quỹ Bình ổn giá xăng dầu đối với các mặt hàng xăng dầu: Áp dụng từ 16 giờ 55 ngày 20 tháng 10 năm 2017.

- Điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu: Do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quy định nhưng không muộn hơn 16 giờ 55 ngày 20 tháng 10 năm 2017 đối với các mặt hàng xăng dầu.

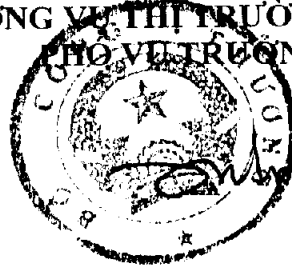
- Kể từ 16 giờ 55 ngày 20 tháng 10 năm 2017, là thời điểm Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ công bố tại Công văn này cho đến trước ngày Liên Bộ Công Thương - Tài chính công bố giá cơ sở kỳ kế tiếp, việc điều chỉnh giá bán các mặt hàng xăng dầu do thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu quyết định phù hợp với các quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP, Thông tư liên tịch số 39/2014/TTLT-BCT-BTC, Thông tư liên tịch số 90/2016/TTLT-BCT-BCT.

Bộ Công Thương thông báo các thương nhân đầu mỗi kinh doanh xăng dầu biết, thực hiện và báo cáo tình hình thực hiện về Liên Bộ Công Thương - Tài chính để giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ Công Thương (b/c);
- Lãnh đạo Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Quản lý Giá, Thanh tra Bộ (BTC);
- Cục Quản lý thị trường (BCT);
- Hiệp hội Xăng dầu Việt Nam (để biết);
- Thương nhân phân phối xăng dầu (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTTN.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VÀ THỊ TRƯỞNG TRONG NƯỚC
CHỖ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Lộc An

Giá thành phẩm xăng dầu thế giới 15 ngày*
(05/10/2017 - 19/10/2017)

TT	Ngày	X92	Dầu hoả	DO 0,05	FO 3,5S	VCB mua CK	VCB bán
1	5/10/17	66.780	67.450	67.870	329.210	22,695	22,765
2	6/10/17	67.290	68.150	68.640	333.130	22,695	22,765
3	7/10/17						
4	8/10/17						
5	9/10/17	65.190	66.290	66.820	324.100	22,695	22,760
6	10/10/17	66.110	66.070	66.950	326.070	22,695	22,760
7	11/10/17	66.410	67.040	67.940	331.340	22,695	22,755
8	12/10/17	66.610	67.160	67.840	333.780	22,695	22,755
9	13/10/17	67.040	67.890	68.580	336.040	22,695	22,750
10	14/10/17						
11	15/10/17						
12	16/10/17	68.320	68.580	69.150	339.740	22,685	22,750
13	17/10/17	68.350	68.940	69.410	342.230	22,685	22,755
14	18/10/17					22,685	22,750
15	19/10/17	67.730	67.820	68.220	336.410	22,685	22,755
	Bquân	66.983	67.539	68.142	333.205	22,691	22,756

* Giá thành phẩm xăng dầu được giao dịch thực tế trên thị trường Singapore và lấy theo mức giá giao dịch bình quân hàng ngày (MOP's: Mean of Platt of Singapore) được công bố bởi Hãng tin Platt's (Platt Singapore).